

Bản án số: 687/2024/HS-PT
Ngày 20 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Đức Thọ

Ông Nguyễn Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 440/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Đoàn Trần Bảo K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 167/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: Đoàn Trần Bảo K, sinh năm 1991 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và cư trú: số I đường Đ (nay là đường L), Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Văn H (chết) và bà: Trần Thị H1, sinh năm: 1955; vợ: Phạm Các L, sinh năm 1994; con: có 02 người, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số: 218/2013/HSST ngày 04/11/2013 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 21/01/2018 chấp hành xong bản án. Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Quế A – Văn phòng Luật sư Trần Văn T, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 45 phút, ngày 05/4/2023, tại trước nhà số B đường N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ công tác Công an quận B phát hiện Trần Nguyễn Hoàng P điều khiển xe chở Đoàn Trần Bảo K có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra phát hiện phía trước xe có 01 túi giấy ghi chữ “SWEET LIFE” bên trong có 01 túi nylon chứa tinh thể không màu nghi vấn là ma túy đá. Đoàn Trần Bảo K khai nhận túi nylon chứa tinh thể không màu là ma túy do K nhận của đối tượng tên L1 để đi đưa cho khách và hưởng tiền công 5.000.000 đồng. Nên Công an Phường 22 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và thu giữ vật chứng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đoàn Trần Bảo K tại nhà số I đường Đ (nay là đường L), Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, không phát hiện có đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra, Đoàn Trần Bảo K khai quen người đàn ông tên L1 (không rõ lai lịch). Lúc 13 giờ ngày 05/4/2023, L1 sử dụng tài khoản Telegram tên “Atam” (không có số điện thoại) gọi điện đến tài khoản Telegram tên “Onlin” (số điện thoại +84568481151) của K, hẹn K ra cầu Đ, Phường A, quận B nhận ma túy đi giao cho người mua để nhận tiền công 5.000.000 đồng thì K đồng ý. Sau đó, K đến khu vực cầu Đ 01 túi giấy ghi chữ “SWEET LIFE” bên trong chứa ma túy đá, L1 thỏa thuận trả cho K tiền công 5.000.000 đồng. Sau đó, K gọi điện cho Trần Nguyễn Hoàng P nhờ chở K đi giao ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng 01 túi nylon chứa ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 3343/KL-KTHS ngày 11/4/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận vật chứng tinh thể không màu trong 01 gói nylon thu giữ của Đoàn Trần Bảo K đã được giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 996,44 gam, loại Methamphetamine.

Đối với Trần Nguyễn Hoàng P, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Đoàn Trần Bảo K, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý. Đối với người tên L1, do không xác định được lai lịch nên chưa có cơ sở xem xét, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 628/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã truy tố để xét xử đối với bị cáo Đ Trần Bảo K về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 167/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Trần Bảo K tử hình, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đoàn Trần Bảo K để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

- Ngày 19/4/2024, bị cáo Đ Trần Bảo K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đoàn Trần Bảo K khai nhận Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là không oan. Hiện tại gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, vợ không có việc làm. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già và đưa em bị tật nguyền. Ngoài ra, trước khi phạm tội bị cáo có công giúp cơ quan Công an phá một số vụ án về ma túy trên địa bàn quận B. Nên bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về sum họp gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp Luật Tố tụng hình sự, kháng cáo của bị cáo hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, nhận thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đ Trần Bảo K về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới như: Bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm về ma túy trong nhiều chuyên án từ năm 2021 đến năm 2023 trên địa bàn quận B, được Cơ quan Công an quận B xác nhận, hiện tại gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế, bản thân bị cáo là lao động chính nuôi người mẹ già không còn khả năng lao động và người em bị bệnh khuyết tật nặng, bị cáo có hai con còn nhỏ. Do đó, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân cũng đảm bảo tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến tranh luận: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã xử và xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới như bị cáo có công hợp tác với cơ quan công an phá nhiều vụ án về ma túy được cơ quan công an xác nhận, hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi dưỡng mẹ già và đưa em bị tật nguyền. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù chung thân là có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đ Trần Bảo K đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Vào lúc 13 giờ 45 phút, ngày 05/4/2023, tại trước nhà số B đường N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ công tác Công an quận B phát hiện Đoàn Trần Bảo K có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện 01 túi giấy ghi chữ “SWEET LIFE” bên trong có 01 túi nylon chứa ma túy. Tại Kết luận giám định số: 3343/KL-KTHS ngày 11/4/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H, đã kết luận là ma túy, khối lượng 996,44 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, K khai do quen người đàn ông tên L1 (không rõ lai lịch). Khoảng 13 giờ ngày 5/4/2023, L1 sử dụng tài khoản Telegram tên “Atam” (không có số điện thoại) gọi điện đến tài khoản Telegram tên “Onlin” (số điện thoại +84568481151) của K, hẹn K ra cầu Đ, Phường A, quận B gặp L1 nhận ma túy đi giao người mua để nhận tiền công, thì K đồng ý. Sau đó, K đến khu vực cầu Đ 01 túi giấy ghi chữ “SWEET LIFE” bên trong chứa ma túy đá, L1 thỏa thuận trả cho K 5.000.000 đồng tiền công sau khi K giao ma túy cho người mua tại khu vực trước hăng xe T, Phường B, quận B. Sau đó, K gọi điện cho Trần Nguyễn Hoàng P nhờ chở K đi giao ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Đ Trần Bảo K phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét bị cáo không có tiền án, tiền sự. Về nhân thân năm 2013 bị cáo đã bị xử phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 21/01/2018.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới như: Bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm về ma túy trong nhiều chuyên án từ năm 2021 đến năm 2023 trên địa bàn quận B, được Cơ quan Công an xác nhận tại Công văn số: 4610/VC-CAQ-CSMT ngày 20/8/2024 ngày 12/6/2024, được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra tại địa phương bị cáo có tích cực tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo Đ Trần Bảo K cũng đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và có đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa trong xã hội.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm tuyên phạt tù chung thân đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đoàn Trần Bảo K kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Trần Bảo K xin giảm nhẹ hình phạt.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 167/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo Đoàn Trần Bảo K:

2.1. Tuyên bố bị cáo Đ Trần Bảo K phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Đoàn Trần Bảo K tù chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/4/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu) để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Bị cáo Đoàn Trần Bảo K không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**